

Nội dung bài viết

1. [Bộ 10 bài tập trắc nghiệm: Nhiên liệu](#)
2. [Đáp án và lời giải chi tiết bộ 10 câu hỏi trắc nghiệm Hóa 9 Bài 41: Nhiên liệu](#)

Nội dung bộ **10 bài tập trắc nghiệm Hóa 9 Bài 41 (Có đáp án) Nhiên liệu** được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp kèm đáp án và lời giải được trình bày rõ ràng và chi tiết. Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo dưới đây.

Bộ 10 bài tập trắc nghiệm: Nhiên liệu

Câu 1: Nhận định nào sau đây là **sai**?

- A. Nhiên liệu là những chất cháy được, khi cháy tỏa nhiệt và phát sáng.
- B. Nhiên liệu đóng vai trò quan trọng trong đời sống và sản xuất.
- C. Nhiên liệu rắn gồm than mỏ, gỗ ...
- D. Nhiên liệu khí có năng suất tỏa nhiệt thấp, gây độc hại cho môi trường.

Câu 2: Trong các loại than dưới đây, loại than già nhất có hàm lượng cacbon trên 90% là

- A. than gầy.
- B. than mỡ.
- C. than non.
- D. than bùn.

Câu 3: Khí nào sau đây khi cháy không gây ô nhiễm môi trường?

- A. CH_4 .
- B. H_2 .
- C. C_4H_{10} .

D. CO.

Câu 4: Loại than nào sau đây có hàm lượng cacbon thấp nhất ?

- A. than gầy.
- B. than mỡ.
- C. than non.
- D. than bùn.

Câu 5: Để sử dụng nhiên liệu cho hiệu quả cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cung cấp đủ không khí hoặc oxi cho quá trình cháy .
- B. Tăng diện tích tiếp xúc của nhiên liệu rắn với với không khí hoặc oxi .
- C. Điều chỉnh lượng nhiên liệu để duy trì sự cháy phù hợp với nhu cầu sử dụng.
- D. Cả 3 yêu cầu trên.

Câu 6: Loại nhiên liệu nào sau đây có năng suất tỏa nhiệt cao, dễ cháy hoàn toàn?

- A. Nhiên liệu khí.
- B. Nhiên liệu lỏng.
- C. Nhiên liệu rắn.
- D. Nhiên liệu hóa thạch.

Câu 7: Thể tích khí oxi (ở đktc) cần dùng để đốt cháy hoàn toàn 1 kg than có chứa 4% tạp chất không cháy là

- A. 1,792 m³.
- B. 4,48 m³.

C. 3,36 m³.

D. 6,72 m³.

Câu 8: Nhận xét nào sau đây là **đúng**?

A. Nhiên liệu lỏng được dùng chủ yếu trong đun nấu và thắp sáng.

B. Than mỏ gồm than cốc, than chì, than bùn.

C. Nhiên liệu khí dễ cháy hoàn toàn hơn nhiên liệu rắn.

D. Sử dụng than khi đun nấu góp phần bảo vệ môi trường.

Câu 9: Đốt hoàn toàn 12 gam than chứa 98% cacbon. Tỏa ra nhiệt lượng là (Biết rằng khi đốt 1 mol cacbon cháy tỏa ra 394 kJ nhiệt lượng)

A. 788 kJ.

B. 772,24 kJ.

C. 386,12 kJ.

D. 896 kJ.

Câu 10: Đốt một mẫu than (chứa tạp chất không cháy) có khối lượng 0,6 kg trong oxi dư thu được 1,06 m³ (đktc) khí cacbonic. Thành phần phần trăm khối lượng cacbon trong mẫu than trên là

A. 94,64.

B. 64,94.

C. 49,64.

D. 46,94.

Đáp án và lời giải chi tiết bộ 10 câu hỏi trắc nghiệm Hóa 9 Bài 41: Nhiên liệu

Câu 1:

Đáp án: D

D sai vì Nhiên liệu khí có năng suất tỏa nhiệt cao, dễ cháy hoàn toàn, ít gây độc hại cho môi trường.

Câu 2:

Đáp án: A

Câu 3:

Đáp án: B

Khí H_2 khi cháy sinh ra nước nên không gây ô nhiễm môi trường.

Câu 4:

Đáp án: D

Câu 5:

Đáp án: D

Câu 6:

Đáp án: A

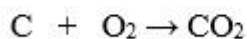
Câu 7:

Đáp án: A

Khối lượng cacbon có trong 1kg than trên là:

$$m_C = 1. \frac{(100 - 4)}{100} = 0,96 \text{ kg} = 960 \text{ gam}$$

$$\rightarrow n_C = 960 : 12 = 80 \text{ mol}$$



$$80 \rightarrow 80 \text{ mol}$$

$$\text{Vậy } V_{O_2} = 80.22,4 = 1792 \text{ lít} = 1,792 \text{ m}^3.$$

Câu 8:

Đáp án: C

Câu 9:

Đáp án: C

Khối lượng C trong 12 gam than là:

$$m_C = 12. \frac{98}{100} = 11,76 \text{ g}$$

$$\rightarrow n_C = \frac{11,76}{12} = 0,98 \text{ mol}$$

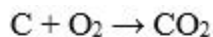
$$\text{Nhiệt lượng tỏa ra là: } Q = 0,98.344 = 386,12 \text{ kJ.}$$

Câu 10:

Đáp án: A

$$\text{Đổi } 0,6 \text{ kg} = 600 \text{ gam.}$$

$$\text{Đổi } 1,06 \text{ m}^3 = 1060 \text{ lít} \rightarrow V_{\text{khí}} = 1060 : 22,4 = 47,32 \text{ mol.}$$



$$47,32 \leftarrow 47,32 \text{ mol}$$

$$\%m_C = \frac{47,32.12}{600}.100 = 94,64\%.$$

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Bộ 10 bài tập trắc nghiệm về **Nhiên liệu** có đáp án và lời giải chi tiết file PDF hoàn toàn miễn phí.